

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
E**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 495/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị D – Sinh năm 1989. Địa chỉ: K81/6 PNX, phường HKN, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Võ Văn Qu – Sinh năm 1989. Địa chỉ: 32 ĐHT, phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị D – Sinh năm 1989; Địa chỉ: K81/6 PNX, phường HKN, quận LC, thành phố Đà Nẵng và ông Võ Văn Qu – Sinh năm 1989; Địa chỉ: 32 ĐHT, phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị D và ông Võ Văn Qu thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52/2015, quyển số 01/2015 ngày 15/05/2015 của UBND phường HKN, quận LC, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

+ Về con chung: Bà Lê Thị D trực tiếp nuôi con chung Võ Thị Hà Ch - sinh ngày 04.06.2017 và ông Võ Văn Qu không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Bà Lê Thị D và ông Võ Văn Qu xác định không có.

+ Về nợ chung: Bà Lê Thị D và ông Võ Văn Qu xác định không có.

+ Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Lê Thị D tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Lê Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0004860 ngày 15/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Lê Thị D được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), (*bà Lê Thị D đã nộp đủ tiền án phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường HKN, quận LC, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy